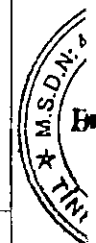


CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **PHÒNG KHÁM ĐA KHOA HỮU PHƯỚC**
2. Địa chỉ: Thôn Hương An Đông, xã Xuân Phú, TP. Đà Nẵng.
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
1.	Nguyễn Văn Hiệu	007263/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Bác sĩ Chẩn đoán hình ảnh Phụ trách phòng Siêu âm	Không	
2.	Trần Thị Kim Khánh	009532/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Bác sĩ Nhi khoa Phụ trách bàn khám Nhi	Không	
3.	Trần Văn Sỹ	000743/BD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Bác sĩ Ngoại khoa Phụ trách bàn khám Ngoại	Không	



4.	Trần Thị Thùy Dương	006735/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Bác sĩ Nội khoa Phụ trách bàn khám Nội	Không	
5.	Trần Thị Xuân	007374/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Bổ sung phạm vi hoạt động PHCN	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Bác sĩ YHCT – PHCN Phụ trách bàn khám YHCT - PHCN	Không	
6.	Nguyễn Thị Tiên Tiên	0005592/GL-CCHN	KTV Xét nghiệm	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Cử nhân Xét nghiệm Phụ trách phòng Xét nghiệm	Không	
7.	Hà Nhật Hoàng	008065/QNA-CCHN	KTV Hình ảnh y học	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Cử nhân Kỹ thuật hình ảnh y học Phụ trách phòng X Quang	Không	
8.	Lê Trần Nhật Thiên	005691/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu ch chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Y sĩ đa khoa	Không	
9.	Huỳnh Thị Ngọc Kim	006908/ĐNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu ch chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Điều dưỡng	Không	

10.	Nguyễn Thị Diễm	008180/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Điều dưỡng	Không	
11.	Phan Hùng Tiến	006391/QNA-CCHN	Y sĩ đa khoa; Bổ sung phạm vi hoạt động Y sĩ Y học cổ truyền	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Y sĩ YHCT	Không	
12.	Trương Công Hiệp	001225/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Siêu âm tổng quát	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Bác sĩ đa khoa Siêu âm tổng quát	Không	
13.	Huỳnh Thị Mỹ	002280/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Siêu âm tổng quát	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Bác sĩ đa khoa Siêu âm tổng quát	Không	
14.	Hồ Vũ Việt Thắng	000241/QNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Bác sĩ YHCT	Không	
15.	Huỳnh Tú Uyên	007152/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Bác sĩ RHM Phụ trách bàn khám Nha khoa	Không	
16.	Nguyễn Thị Nữ	004483/QNA-CCHN	Y sĩ đa khoa	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Y sĩ đa khoa	Không	
17.	Trương Bá Linh	100772/ CCHN-BQP	Y sĩ đa khoa	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Y sĩ đa khoa	Không	

18.	Nguyễn Thị Thu Hà	007652/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Điều dưỡng	Không	
19.	Võ Thị Hạng	008690/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Điều dưỡng	Không	
20.	Phạm Minh Nhật	000523/QNA-GPHN	Kỹ thuật y Xét nghiệm y học	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Cử nhân Kỹ thuật y Xét nghiệm	Không	
21.	Ngô Công Nguyên	000744/QNA-GPHN	Kỹ thuật y Hình ảnh y học	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Cao đẳng Kỹ thuật y Hình ảnh y học	Không	
22.	Nguyễn Thị Thúy	009379/QNA-CCHN	KTV Vật lý trị liệu và Phục hồi chức năng	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	KTV Vật lý trị liệu và Phục hồi chức năng	Không	
23.	Trần Phước	009139/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Y sĩ da khoa	Không	

			chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ				
24.	Trần Thị Lan Linh	000750/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Điều dưỡng	Không	
25.	Nguyễn Thị Phụng	040125/BYT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Điều dưỡng	Không	
26.	Đỗ Thị Hồng Vân	0254/CCHN-D-SYT- ĐNA	Bán lẻ thuốc: - Quầy thuốc - Tủ thuốc Trạm y tế xã	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Dược sĩ	Không	
27.	Trương Thị Mai Ánh	1506/CCHN-D-SYT- QNA	Bán lẻ thuốc: - Quầy thuốc - Tủ thuốc Trạm y tế xã	Toàn thời gian Từ 06h30 đến 19h00 và từ thứ 2 đến thứ 7	Dược sĩ	Không	

Xuân Phú, ngày 06 tháng 08 năm 2025

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

HỮU PHƯỚC
MEDIC
QUẢNG ĐÀ

Hà Nhật Hoàng